

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 687/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị
Di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Xét đề nghị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 43/TTr- BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2019, tiếp thu giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La tại báo cáo số 211/BC-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La với các nội dung chủ yếu sau:

I. PHẠM VI, QUY MÔ VÀ MỤC TIÊU QUY HOẠCH

1. Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch

Phạm vi quy hoạch bao gồm khu vực di tích Nhà tù Sơn La, Nghĩa trang liệt sỹ Nhà tù Sơn La và 02 điểm di tích độc lập. Cụ thể:

a) Ranh giới lập quy hoạch khu vực di tích Nhà tù Sơn La, Nghĩa trang liệt sỹ Nhà tù Sơn La được xác định như sau: phía Bắc giáp đường 26 tháng 8; phía Nam giáp đường Điện Biên (quốc lộ 6); phía Tây giáp đường Điện Biên (quốc lộ 6) và khu đồi bao quanh Nghĩa trang liệt sỹ Nhà tù Sơn La; phía Đông giáp đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La.

b) Ranh giới quy hoạch 02 điểm di tích độc lập:

- Di tích Cây đa Bản Hẹ: Bao gồm toàn bộ diện tích đã được cắm mốc khoanh vùng bảo vệ di tích tại phần mé đồi phía Tây Nam tiếp giáp với đường Chu Văn Thịnh, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La.

- Di tích Mỏ nước: Là điểm lấy nước dưới suối Nậm La của tù nhân Nhà tù Sơn La trước đây, nay thuộc khu vực Ao cá Béc Hồ tại phía Bắc của Quảng trường Tây Bắc.

2. Quy mô lập quy hoạch

Diện tích lập quy hoạch là 32,3 ha; bao gồm:

a) Diện tích các khu vực bảo vệ Di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La (được khoanh vùng cắm mốc bảo vệ theo Quyết định số 2408/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt) là 7,8 ha. Cụ thể:

- Khu vực bảo vệ I và II của di tích Nhà tù Sơn La và Nghĩa trang liệt sỹ Nhà tù Sơn La tại đồi Khau Cỏ và thung lũng Gốc Ồi, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La có diện tích là 7,6 ha.

- Khu vực bảo vệ I và II của điểm di tích Cây đa Bản Hẹ tại mé đồi phía Tây Nam tiếp giáp với đường Chu Văn Thịnh, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La có diện tích là 0,2 ha.

b) Diện tích nghiên cứu mở rộng, có quy mô là 24,5 ha, bao gồm: Phần nghiên cứu mở rộng khu vực bảo vệ các di tích đã xếp hạng; khu vực các địa điểm, công trình di tích đề nghị bổ sung (di tích Nhà thương, di tích Mỏ nước); khu vực các công trình, địa điểm lịch sử (khu vực chợ Hàng Téch) và cảnh quan thiên nhiên, khu vực vùng đệm xung quanh đồi Khau Cỏ, thung lũng Gốc Ồi có liên quan tới di tích.

3. Mục tiêu quy hoạch

a) Bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử Nhà tù Sơn La để trở thành điểm giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng, bảo vệ Tổ quốc, truyền thống uống nước nhớ nguồn cho các thế hệ người Việt Nam.

b) Xây dựng khu vực đồi Khau Cỏ thành công viên lịch sử - văn hóa, địa điểm du lịch văn hóa hấp dẫn gắn với các giá trị của di tích và giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của cộng đồng các dân tộc vùng Tây Bắc, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, du lịch địa phương.

c) Xác định chức năng và chỉ tiêu sử dụng đất cho khu vực di tích, khu dân cư, khu vực bảo vệ môi trường sinh thái. Tổ chức không gian và bố trí hệ thống hạ tầng phù hợp với các giai đoạn bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

d) Định hướng kế hoạch, lộ trình và các nhóm giải pháp tổng thể quản lý, bảo tồn, đầu tư xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích Nhà tù Sơn La.

đ) Tạo căn cứ pháp lý cho công tác quản lý và triển khai các dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích theo đồ án Quy hoạch được phê duyệt. Xây dựng quy định quản lý, các biện pháp bảo vệ di tích; kiểm soát không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan khu vực di tích và khu vực vùng đệm phù hợp với đồ án Quy hoạch được phê duyệt và các đồ án quy hoạch khác có liên quan.

II. NỘI DUNG QUY HOẠCH CHỦ YẾU

1. Phân khu chức năng

a) Khu vực bảo vệ di tích, diện tích 17,08 ha, gồm: Toàn bộ các di tích thành phần của Di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La, gồm: Nhà tù Sơn La, Nghĩa trang liệt sỹ Nhà tù Sơn La, cây đa bản Hèo (được khoanh vùng cấm mốc bảo vệ theo Quyết định số 2408/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ) và di tích Nhà thương, di tích Mỏ Nước (công trình bổ sung vào danh mục các di tích thành phần và khoanh vùng bảo vệ).

b) Khu vực cảnh quan thiên nhiên, diện tích là 1,826 ha: Gồm diện tích cây xanh cảnh quan trên sườn phía Đông Bắc đồi Khau Cỏ, tiếp giáp với khu vực bảo vệ di tích.

c) Khu vực hạn chế xây dựng, diện tích là 1,835 ha: Là các khu dân cư hiện trạng sinh sống ổn định trên đồi Khau Cỏ, tiếp giáp với khu vực bảo vệ II của di tích. Bao gồm:

- Khu dân cư phía Đông trên đồi Khau Cỏ tiếp giáp đường Khau Cỏ (diện tích 0,451 ha và 0,129 ha);

- Khu dân cư trên mé phía Tây đồi Khau Cỏ tiếp giáp khu vực đỉnh đồi trong đất bảo vệ di tích (diện tích 0,843 ha);

- Khu dân cư trên mé đồi phía Nam tiếp giáp ranh giới bảo vệ di tích Nghĩa trang liệt sỹ Nhà tù Sơn La tại Thung lũng Góc Ôi (diện tích 0,333 ha);

- Khu dân cư trên mé đồi phía Đông thung lũng Góc Ôi, giáp đường Điện Biên (diện tích 0,079 ha).

d) Khu vực kiểm soát các hoạt động xây dựng mới, diện tích là 9,118 ha, gồm: Các khu vực dân cư và khối các trụ sở cơ quan hiện trạng dưới chân đồi Khau Cỏ, dọc các trục đường Điện Biên, đường Tô Hiệu và đường 26 tháng 8; Khu dân cư và cơ quan hiện trạng tại Thung lũng Góc Ôi dọc đường Điện Biên.

đ) Hệ thống hạ tầng kỹ thuật kết nối các khu vực trong phạm vi, ranh giới lập quy hoạch, diện tích là 2,45 ha: Bao gồm diện tích đường giao thông đô thị gắn kết các khu vực chức năng trong quy hoạch.

2. Quy hoạch không gian, kiến trúc cảnh quan

Quy hoạch các không gian chức năng thành công viên lịch sử - văn hóa mang nét đặc trưng vùng Tây Bắc; trong đó lấy các di tích gốc làm trung tâm, chủ đề chính, kết hợp với các không gian phụ trợ để phát huy giá trị di tích gắn với du lịch, thăm quan, vui chơi giải trí, mua sắm phục vụ khách du lịch và cộng đồng dân cư trong khu vực. Cụ thể:

a) Đối với khu vực bảo vệ di tích (bao gồm phần diện tích đã khoanh vùng và phần diện tích kiến nghị mở rộng khu vực bảo vệ):

- Khu vực di tích trên đồi Khau Cỏ:

+ Khu vực bảo vệ I: Tổng diện tích Khu vực bảo vệ I theo Quy hoạch là 1,550 ha, trong đó: giữ nguyên diện tích 1,516 ha của khu vực bảo vệ I đã được khoanh vùng theo hồ sơ xếp hạng di tích (bao gồm các di tích: Nhà ngục Sơn La, vết tích Nhà giam ngục, Khuôn viên Trại lính khổ xanh và Nhà giam binh); đồng thời bổ sung diện tích 0,034 ha khoanh vùng bảo vệ cho điểm di tích mới bổ sung là di tích Nhà thương.

. Định hướng quy hoạch di tích khu nhà ngục:

Bảo tồn nguyên trạng di tích gốc; giữ lại hệ thống trưng bày tại nhà ngục hiện nay; di chuyển các hạng mục trưng bày, tưởng niệm khác ra khỏi khu nhà ngục (chuyển sang khu trưng bày tập trung bên khu Trại lính khổ xanh), phục hồi bối cảnh gốc; bảo tồn hệ thống cây xanh có giá trị, chỉnh trang sân vườn, đường dạo và chiếu sáng cảnh quan.

Nghiên cứu, phục dựng lại một số gian phòng giam tù nhân tại những khu vực mới tôn tạo, đến vết tích bờ tường. Đối với các hạng mục dạng phế tích lộ thiên còn lại, tiếp tục nghiên cứu đề xuất giải pháp kỹ thuật bảo tồn tối ưu và hiệu quả.

Bổ sung hệ thống bia biển giới thiệu về di tích, định hướng áp dụng công nghệ hiện đại trong giới thiệu di tích. Tiếp tục thực hiện các dự án nghiên cứu khảo cổ, tu bổ, tôn tạo các địa điểm có dấu vết khảo cổ như khu Nhà giam ngục, khu móng xây mở rộng nhà tù giai đoạn 1941.

. Định hướng quy hoạch khu Trại lính khổ xanh và Nhà giam binh:

Nghiên cứu, có kế hoạch và lộ trình di dời các công trình không phải kiến trúc gốc, không phù hợp tại di tích (nhà làm việc và trưng bày của Bảo tàng tỉnh Sơn La, các ki ốt dịch vụ và các công trình phụ trợ của bảo tàng) đến vị trí mới (xem xét tại khu vực nhà làm việc của Sở Kế hoạch Đầu tư hiện nay).

Phục dựng thích nghi kiến trúc Trại lính khổ xanh và Nhà giam binh để kết hợp làm Nhà trưng bày tổng hợp chuyên đề về di tích Nhà tù Sơn La và Chi bộ cách mạng Nhà tù Sơn La.

Bảo tồn hệ thống cây xanh có giá trị; thực hiện chỉnh trang sân vườn, đường dạo và hệ thống chiếu sáng cảnh quan. Bổ sung hệ thống bia, biển giới thiệu di tích, định hướng áp dụng công nghệ hiện đại trong giới thiệu di tích.

. Định hướng quy hoạch đối với di tích Nhà thương (công trình di tích gốc đề nghị bổ sung vào danh mục di tích thành phần và khoanh vùng bảo vệ di tích): Bảo tồn nguyên trạng kiến trúc gốc của công trình, sử dụng thích nghi cho mục đích phục vụ dịch vụ du lịch trên đồi Khau Cả

+ Khu vực bảo vệ II: Là khu vực cảnh quan trên đỉnh đồi Khau Cả, bao quanh di tích gốc và các khu vực có dấu tích các công trình giai đoạn trước 1945 liên quan đến thiết chế cai trị của thực dân Pháp tại Sơn La.

Tổng diện tích khoanh vùng Khu vực bảo vệ II theo Quy hoạch là 5,948 ha, bao gồm: Khu vực đã khoanh vùng bảo vệ theo hồ sơ xếp hạng di tích, diện tích là 5,42 ha và khu vực kiến nghị mở rộng khoanh vùng bảo vệ, diện tích là 0,528 ha. Phần diện tích kiến nghị mở rộng chủ yếu tại khu vực tập trung trụ sở các cơ quan nhà nước tỉnh Sơn La đầu đường Khau Cả phía Nam, nơi còn giữ được một phần cảnh quan thiên nhiên của đồi Khau Cả liên quan đến di tích Nhà tù Sơn La trong giai đoạn từ 1907 - 1945.

. Định hướng quy hoạch:

Kết hợp với đề án di dời khu trung tâm hành chính của tỉnh Sơn La, di dời các công trình không phải di tích gốc, không phù hợp với cảnh quan lịch sử (chồng lán lều các vết tích lịch sử hoặc đã xuống cấp...) để quy hoạch các không gian chức năng (tượng niệm, sinh hoạt lịch sử - văn hóa, trưng bày, diễn giải du lịch...) phát huy giá trị di tích trên cơ sở mô phỏng, phục dựng lại cảnh quan gốc trên đồi Khau Cả. Tổ chức không gian sinh hoạt văn hóa trên cơ sở cải tạo khuôn viên khu vực trụ sở các cơ quan nhà nước tỉnh Sơn La (sẽ được di dời), tạo thành nơi tổ chức các sự kiện văn hóa truyền thống cho cộng đồng, kỷ niệm các sự kiện lịch sử quan trọng.

Giữ lại công trình có chất lượng và vị trí quy mô phù hợp để khai thác, chuyển đổi chức năng phát huy giá trị di tích. Cụ thể: Nhà hợp Bát giác cải tạo thích nghi thành nhà trưng bày về địa danh đồi Khau Cả giai đoạn từ sau năm 1945 đến nay. Nhà làm việc của Sở Kế hoạch và Đầu tư cải tạo thích nghi thành Trung tâm diễn giải và trải nghiệm du lịch lịch sử - văn hóa Sơn La, Tây Bắc kết hợp Nhà làm việc và trưng bày của Bảo tàng tỉnh Sơn La (dự kiến được chuyển từ khu vực hiện nay về đây khi thực hiện dự án phục dựng thích nghi khu Trại lính khổ xanh và Nhà giám binh). Nhà làm việc khối cơ quan phía sau khu Nhà thương cải tạo thích nghi thành công trình dịch vụ du lịch.

Bảo tồn hệ thống cây xanh có giá trị, chỉnh trang sân vườn, đường dạo và chiếu sáng. Bổ sung hệ thống bia, biển giới thiệu di tích, định hướng áp dụng công nghệ hiện đại trong giới thiệu di tích.

Đối với khu vực Nhà tưởng niệm các liệt sỹ Nhà tù Sơn La: Tôn tạo cảnh quan môi trường, bảo đảm yêu cầu của không gian tưởng niệm.

- Khu vực thung lũng Gốc Ôi (bao gồm cả di tích Nghĩa trang liệt sỹ Nhà tù Sơn La):

+ Khu vực bảo vệ I (diện tích là 0,786 ha): Giữ nguyên trạng ranh giới khoanh vùng Khu vực bảo vệ I.

+ Khu vực bảo vệ II (diện tích là 8,608 ha): Mở rộng khoanh vùng bảo vệ toàn bộ phần diện tích cây xanh, phần núi, đồi, thung lũng Gốc Ôi đến các đường phân thủy (gồm diện tích 1,397 ha đã khoanh vùng Khu vực bảo vệ II theo hồ sơ xếp hạng di tích và phần diện tích 7,211 ha kiến nghị mở rộng). Thực hiện trồng rừng cảnh quan bảo vệ di tích.

- Khu vực di tích Cây đa Bản Hẹ: Giữ nguyên phạm vi khoanh vùng bảo vệ di tích theo hồ sơ xếp hạng di tích diện tích là 0,191 ha (trong đó Khu vực bảo vệ I có diện tích là 0,034 ha và Khu vực bảo vệ II có diện tích là 0,157 ha). Thực hiện chỉnh trang, tôn tạo sân vườn, mặt kè; bổ sung cây xanh cảnh quan, hệ thống chiếu sáng thẩm mỹ và bổ sung các tiện ích phục vụ việc tham quan, du lịch.

- Khu vực di tích Mỏ nước: Là địa điểm lấy nước của tù nhân lao động khổ sai trước đây, nằm trong khuôn viên Ao cá Bác Hồ tại phía Bắc của Quảng trường Tây Bắc, dưới chân đồi Khau Cỏ. Khoanh vùng Khu vực bảo vệ I di tích là 0,005 ha (theo hiện trạng đã có); đồng thời tu bổ, tôn tạo di tích, lắp đặt bia biển giới thiệu di tích, hệ thống chiếu sáng mỹ thuật, sân nền và hoàn thiện cảnh quan phụ trợ.

b) Khu vực cảnh quan thiên nhiên (diện tích là 1,826 ha)

- Bảo tồn tối đa hệ thống cây xanh có giá trị trên đồi Khau Cỏ hiện nay; thực hiện cải tạo, chỉnh trang cảnh quan sinh thái, tổ chức hệ thống đường dạo, đường nội bộ và bổ sung các thiết bị phụ trợ trong công viên.

- Nghiên cứu, rà soát, lập kế hoạch, phương án và lộ trình di dời một số hộ dân trong khu vực mé đồi có độ dốc cao, có nguy cơ sạt lở, chuyển đổi thành đất cây xanh công cộng phục vụ dân cư khu vực.

c) Khu vực hạn chế xây dựng: (diện tích là 1,835 ha):

Thực hiện kiểm soát việc cải tạo công trình hiện có trong khu vực, với độ cao không quá 2 tầng, mật độ xây dựng tối đa 60%, hình thức kiến trúc, vật liệu xây dựng mang đặc trưng vùng Tây Bắc, bảo đảm phù hợp với yêu cầu bảo vệ cảnh quan vùng đệm của khu vực di tích, gắn với đặc trưng truyền thống của địa phương. Khu vực này khuyến khích các hoạt động phát triển du lịch gắn với phát huy giá trị di tích.

d) Khu vực kiểm soát các hoạt động xây dựng mới (diện tích là 9,118 ha): Định hướng tổ chức không gian kiến trúc của toàn bộ khu vực mang đặc trưng Tây Bắc.

Định hướng chuyển đổi chức năng các khối cơ quan, theo hướng phát triển thương mại dịch vụ du lịch gắn với phát huy giá trị di tích; bảo tồn không gian cảnh quan truyền thống và cảnh quan môi trường sinh thái khu vực đồi Khau Cỏ, tạo tiền đề cho các dự án đầu tư thu hút nguồn vốn xã hội hóa tham gia phát triển khu đồi Khau Cỏ thành tổ hợp công viên lịch sử - văn hóa gắn với các hoạt động thăm quan, nghỉ dưỡng, mua sắm, vui chơi giải trí của thành phố Sơn La.

. Đối với khu vực dưới chân đồi Khau Cỏ, dọc các trục đường Tô Hiệu và đường Điện Biên định hướng kiểm soát phát triển xây dựng mới theo kiến trúc, cảnh quan mang đặc trưng Tây Bắc, gắn với du lịch tham quan, mua sắm.

. Đối với khu vực Chợ Hàng Téch dọc tuyến đường 26 tháng 8: Là nơi diễn ra các hoạt động dân vận bí mật của các tù nhân cách mạng với nhân dân Sơn La. Định hướng bảo tồn, tôn tạo hệ thống cây xanh cổ thụ, cảnh quan có giá trị. Kiểm soát định hướng thiết kế cảnh quan, đô thị mang nét đặc trưng vùng Tây Bắc.

đ) Hạ tầng kỹ thuật khác: Diện tích là 2,450 ha. Bao gồm diện tích đường giao thông đô thị gắn kết các khu vực chức năng trong quy hoạch.

3. Giải pháp phát triển du lịch

Xây dựng, hình thành các chương trình du lịch thăm quan di tích trong mối liên kết với các điểm như di tích nội vùng, nội tỉnh, các tuyến du lịch phụ trợ, chuyên đề kết hợp với các tuyến du lịch quốc tế. Định hướng xây dựng các tuyến du lịch trên cơ sở nghiên cứu lựa chọn sản phẩm đặc trưng của mỗi địa phương, tránh trùng lặp trên cả hành trình; nghiên cứu, xác định rõ thị trường phù hợp để có kế hoạch quảng bá, xúc tiến, đầu tư, xây dựng và bảo tồn, phát huy giá trị di tích tại các điểm du lịch.

a) Các sản phẩm du lịch chính:

- Du lịch lịch sử - văn hóa về nguồn: Liên kết các điểm di tích Văn bia Quê Lâm Ngự chế và đền thờ vua Lê Thái Tông; Cây đa Bản Hẹ; Ao cá Bác Hồ..., tham gia các hoạt động văn hóa, trò chơi dân gian dân tộc, tìm hiểu phong tục tập quán của các dân tộc.

- Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng: Các hoạt động ngoài trời và nghỉ dưỡng tại các bản du lịch cộng đồng tại thành phố Sơn La, kết hợp khai thác tiềm năng du lịch nghỉ dưỡng của tỉnh Sơn La, trong đó khai thác tiềm năng du lịch khu suối khoáng tại bản Mòng (xã Hua La), Hua Ít (thị trấn Ít Ong).

- Tổ chức các hoạt động liên hoan văn hóa nghệ thuật có chủ đề lịch sử, văn hóa tại Di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La.

b) Các tuyến, chương trình tham quan du lịch:

- Hình thành, phát triển tuyến du lịch quốc tế liên kết các tỉnh Bắc Lào.

- Hình thành, phát triển chương trình, tuyến du lịch truyền thống tới các địa điểm nổi tiếng, các sự kiện văn hóa Tây Bắc.

- Hình thành các chương trình, tuyến du lịch trải nghiệm lịch sử kết hợp tham quan nghỉ dưỡng gắn kết với các di sản di tích trên địa bàn thành phố Sơn La và phụ cận.

+ Tuyến du lịch kết nối Khu di tích Nhà tù Sơn La với các điểm di tích trên địa bàn thành phố Sơn La và phụ cận: Trải nghiệm cảnh quan vùng các bản dân tộc ở thành phố Sơn La như: bản Hải, bản Hìn, bản Cá và bản Bó, hang Thẩm Tét Toòng (xã Chiềng An)...; tham quan nhà máy thủy điện Sơn La; tham quan các di tích lịch sử văn hóa, khảo cổ Đồn Pom Páp, di tích khảo cổ học hang Co Noong (thị trấn Ít Ong), Đồn Mường Chiến (Ngọc Chiến), di tích lịch sử hang Hua Bó (Mường Bú); lăng Đán Lanh (xã Mường Chùm)...

+ Tuyến du lịch chuyên đề: Nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, chữa bệnh nước khoáng nóng, bản Lướt (Ngọc Chiến); Tuyến du lịch cộng đồng, trải nghiệm ở các làng bản, khu tái định cư ở các xã Hua Trai, Mường Trai, Chiềng Lao và Nậm Giôn...

4. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật

a) Về giao thông: Quy hoạch giao thông được thiết kế dựa trên cơ sở hiện trạng, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với quy hoạch xây dựng được duyệt trong khu vực di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La. Cải tạo các đường nhựa trong khu vực, xây dựng mới các tuyến đường từ những đường đất, bảo đảm việc đi lại thuận tiện, đáp ứng yêu cầu cần thiết. Cụ thể:

- Khớp nối các khu vực xung quanh, đồng thời tạo mối liên kết giao thông với các trục đường Quốc lộ 6, đường Tô Hiệu.

- Nâng cấp cải tạo các tuyến giao thông trong khu dân cư hiện trạng bảo đảm mặt cắt ngang $B \geq 4,0m$.

- Tạo mạng lưới giao thông giữa các khu chức năng trong khu vực quy hoạch. Bố trí các bãi đỗ xe phân tán trong khu vực di tích tại các điểm đầu mối giao thông, quảng trường. Trong ngày lễ hội tổ chức thêm các bãi đỗ xe tạm bên ngoài khu vực di tích.

b) Về quy hoạch san nền: Cơ bản giữ nguyên hiện trạng địa hình khu vực di tích, hạn chế tối đa việc san lấp nhằm giữ gìn cảnh quan thiên nhiên và độ ổn

đỉnh của nền đất. Cao độ san nền tìm đường không chế toàn khu quy hoạch, cao nhất ở giữa khu đất thực hiện dự án +645,50m và thấp nhất phía Đông Nam +596,0m. Hướng san nền các khu vực trung tâm chủ yếu dốc thấp dần từ Bắc xuống Nam và từ Tây sang Đông.

c) Về cấp và thoát nước:

- Cấp nước: Bảo đảm cấp đủ nhu cầu về nước sinh hoạt, kinh doanh và tưới cây cảnh quan. Nước sạch cung cấp cho khu vực được đầu nối với nhà máy nước thành phố Sơn La

- Thoát nước:

+ Thoát nước mặt: Bố trí hệ thống thoát nước, ga thu nước và các ga kiểm tra để phục vụ công tác bảo trì, nạo vét cống rãnh, bảo đảm việc thoát nước được thuận lợi đồng thời phù hợp cảnh quan, kiến trúc của khu di tích.

+ Thoát nước thải: Xây dựng hệ thống thoát nước bẩn và nước mặt riêng. Nước bẩn cần được xử lý sơ bộ trước khi thoát ra hệ thống cống thoát nước chung của khu vực.

d) Về quản lý chất thải rắn (CTR): Chất thải rắn được phân loại tại nguồn. Bố trí hệ thống thùng chứa chất thải rắn công cộng trong các khu vực di tích, khu vực công trình dịch vụ công cộng và trên các trục đường phù hợp với cảnh quan di tích.

đ) Về cấp điện và thông tin liên lạc

- Về cấp điện:

+ Đối với khu vực di tích: Cải tạo lưới điện từ đi nổi sang đi chầm để giảm thiểu ảnh hưởng tới di tích. Đối với khu vực còn lại khuyến khích xây dựng hoặc cải tạo hệ thống điện hiện có thành hệ thống điện ngầm.

+ Cải tạo hình thức trạm điện: Dùng trạm biến áp dạng trạm xây hoặc trạm treo, có rào cây xanh bao quanh để bảo đảm mỹ quan môi trường di tích.

+ Đối với các di tích chưa có hệ thống chiếu sáng mỹ thuật hoặc chưa bảo đảm chất lượng cần bổ sung xây dựng mới hoặc cải tạo nâng cấp nhằm bảo đảm mỹ quan di tích.

+Lưới điện chiếu sáng: Bảo đảm tất cả các tuyến đường trong khu di tích đều được chiếu sáng; sử dụng đèn trang trí phù hợp với cảnh quan di tích.

- Thông tin liên lạc: Thiết kế, lắp đặt mạng internet có dây, không dây tốc độ cao trong khu vực quy hoạch. Bảo đảm đầu nối đồng bộ với hệ thống cáp thông tin liên lạc khu vực và với tuyến cáp quốc gia hiện có.

5. Các nhóm dự án thành phần và phân kỳ đầu tư:

a) Các nhóm dự án thành phần:

- Nhóm dự án số 1: Đền bù, giải phóng mặt bằng, cấm mốc giới bảo vệ di tích;
- Nhóm dự án số 2: Tu bổ, bảo tồn, tôn tạo di tích và cảnh quan khu vực tiếp giáp khu vực bảo vệ của di tích.
- Nhóm dự án số 3: Cải tạo, nâng cấp và chuyển đổi công năng trụ sở của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La hiện nay thành nhà làm việc và trưng bày mới phục vụ việc di chuyển Bảo tàng tỉnh Sơn La ra khỏi khu vực di tích gốc. Tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm tư liệu, hiện vật và khảo sát khảo cổ để làm rõ giá trị di tích và phục vụ trưng bày bảo tàng.
- Nhóm dự án số 4: Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ việc bảo vệ, phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch.

Kinh phí thực hiện dự án được xác định cụ thể theo tổng mức đầu tư của từng nhóm dự án.

b) Phân kỳ đầu tư: Thời gian thực hiện quy hoạch đến năm 2030, cụ thể:

- Giai đoạn 2019 - 2020: Triển khai công tác cấm mốc khoanh vùng bảo vệ di tích thuộc Nhóm dự án số 1, sử dụng vốn ngân sách địa phương.

- Giai đoạn 2021 - 2025: Triển khai các Nhóm dự án số 2, 3, 4 và tiếp tục triển khai phần việc đền bù, giải phóng mặt bằng của Nhóm dự án số 1 bằng nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn sự nghiệp và các nguồn huy động khác.

Đối với Nhóm dự án số 2, bố trí ngân sách Trung ương đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích cấp quốc gia đặc biệt và cấp quốc gia, ngân sách địa phương đầu tư cho di tích cấp tỉnh và huy động nguồn vốn khác cho các công trình còn lại.

- Giai đoạn 2026 - 2030: Tiếp tục triển khai nhóm dự án số 4 bằng ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Thứ tự, mức độ ưu tiên đầu tư hằng năm có thể được điều chỉnh, bổ sung căn cứ yêu cầu thực tế về bảo tồn, phát triển, khả năng huy động vốn, khả năng cân đối vốn và nguồn vốn cấp theo kế hoạch của trung ương, địa phương.

c) Vốn đầu tư thực hiện quy hoạch: Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định, trong đó:

- Vốn từ ngân sách Trung ương được bố trí căn cứ vào nội dung dự án đầu tư và khả năng cân đối của ngân sách Trung ương hằng năm, bảo đảm phù hợp với các quy định hiện hành;

- Vốn ngân sách địa phương (ngân sách tỉnh, thành phố có di tích liên quan trong phạm vi Quy hoạch này);

- Vốn sự nghiệp dành cho các công tác nghiệp vụ như tuyên truyền, phổ biến các nội dung quy hoạch; sưu tầm, bổ sung tài liệu, hiện vật; bảo tồn, tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống, các giá trị không gian sống...;

- Các nguồn vốn hợp pháp khác: Tiền thu từ việc bán vé vào cửa khu di tích, thu từ hoạt động du lịch; huy động từ sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, các thành phần kinh tế trong nước, của nhân dân và các nguồn vốn hợp pháp khác.

6. Giải pháp và cơ chế thực hiện quy hoạch

a) Giải pháp thực hiện

- Giải pháp về quản lý, thực hiện quy hoạch:

+ Quản lý xây dựng, sử dụng công trình theo đúng đồ án Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo Khu di tích được duyệt: Theo ranh giới, phạm vi, tính chất của vùng bảo tồn, phát huy giá trị di tích và vùng đệm bảo tồn cảnh quan và các công trình, địa điểm lịch sử có liên quan đến khu di tích. Theo vị trí, ranh giới, tính chất, quy mô các khu chức năng trong khu vực quy hoạch (khu vực bảo vệ I và khu vực bảo vệ II của di tích) về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất và chiều cao xây dựng công trình tối đa, tối thiểu, cốt xây dựng; chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng và các yêu cầu cụ thể từng tuyến đường; phạm vi bảo vệ, hành lang an toàn công trình kỹ thuật.

Việc quản lý xây dựng trong khu vực Quy hoạch còn phải tuân thủ các quy định, pháp luật có liên quan về quản lý Quy hoạch và xây dựng đô thị.

+ Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nâng cao năng lực của Bảo tàng tổng hợp tỉnh Sơn La.

+ Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trên địa bàn làm tốt công tác an ninh trật tự, vệ sinh, môi trường, xây dựng cảnh quan khu di tích xanh, sạch, đẹp.

- Giải pháp huy động về đầu tư, huy động nguồn lực bảo vệ di tích:

+ Kết hợp với các chương trình dự án có liên quan và phù hợp được triển khai trên địa bàn. Lựa chọn ưu tiên đầu tư một số công trình điểm nhấn quan trọng tại dự án phát triển du lịch lịch sử - văn hóa gắn với phát huy giá trị di tích, di sản để hình thành loại hình sản phẩm du lịch mới, hấp dẫn du khách;

+ Kêu gọi đầu tư vào các sản phẩm du lịch tại khu di tích nhằm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Xây dựng chương trình, kế hoạch đầu tư tổng thể cho khu di tích.

+ Phát huy mối liên kết giữa người dân, chính quyền địa phương, cơ quan chủ quản với các cơ quan liên quan nhằm tạo sự thống nhất trong việc tổ chức triển khai các hoạt động bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển kinh tế - xã hội và phát triển du lịch của địa phương.

+ Hợp tác với cơ quan giáo dục về bảo tồn di tích, di sản. Hướng dẫn cộng đồng tham gia bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của địa phương và tham gia bảo vệ di tích. Xây dựng chương trình đào tạo về dịch vụ khách hàng cho tất cả các doanh nghiệp địa phương.

+ Thực hiện các chương trình giáo dục tuyên truyền về tầm quan trọng của việc duy trì bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa phi vật thể như một nguồn tài nguyên tái tạo, làm phong phú các loại hình du lịch cho khu di tích.

b) Cơ chế thực hiện

- Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La chỉ đạo, quản lý, điều hành chung; chỉ đạo việc tu bổ, bảo tồn, phục hồi, xây dựng và thực hiện cơ chế phối kết hợp giữa các lực lượng tham gia công tác bảo vệ di tích.

Bảo tàng tổng hợp tỉnh Sơn La, Ủy ban nhân dân thành phố Sơn La thực hiện các biện pháp bảo vệ di tích và môi trường cảnh quan, trong đó có việc quản lý theo đúng Quy hoạch đã được phê duyệt, chống lấn chiếm khu vực quy hoạch. Các cơ quan chức năng như lực lượng thanh tra, công an nghiên cứu thực hiện các biện pháp ngăn ngừa và xử phạt các hành vi vi phạm di tích.

- Thành lập các tổ công tác liên ngành giữa các cấp chính quyền, các ban, ngành, lực lượng nghiệp vụ chuyên môn để bảo đảm trật tự, cảnh quan xung quanh di tích.

- Tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường cảnh quan di tích trên địa bàn địa phương. Tiến hành các đợt vận động nhằm huy động đông đảo các tầng lớp nhân dân, sở, ban, ngành của địa phương tích cực tham gia bảo vệ môi trường cảnh quan khu vực di tích. Giáo dục tinh thần tự giác chấp hành tốt các quy định về quy hoạch và quản lý quy hoạch, về quản lý bảo tồn và phát huy giá trị di sản, về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường cảnh quan trong nhân dân.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La

a) Công bố công khai Quy hoạch, tiến hành cắm mốc giới, di dời các hộ dân trong khu vực di tích theo hồ sơ quy hoạch được duyệt. Cập nhật ranh giới diện tích Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La vào Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) của tỉnh.

Xây dựng lộ trình thu hồi đất để bàn giao triển khai kế hoạch bảo vệ di tích và thực hiện các dự án đầu tư thành phần căn cứ vào điều kiện thực tế về kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Phê duyệt các nhóm dự án thành phần trên cơ sở Quy hoạch được duyệt. Quản lý hoạt động bảo tồn và xây dựng theo Điều lệ quản lý Quy hoạch được duyệt.

d) Chỉ đạo các đơn vị chức năng và chủ đầu tư tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm bổ sung tài liệu, khai quật khảo cổ học bổ sung để xác định, hoàn chỉnh các cứ liệu khoa học cho việc lập, tổ chức thẩm định và quyết định đầu tư các nhóm dự án thành phần theo thứ tự ưu tiên, phù hợp với khả năng cân đối và nguồn kinh phí đầu tư, trên cơ sở đồ án Quy hoạch đã được phê duyệt.

đ) Chủ động cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương; tổ chức tuyên truyền, vận động, huy động các nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện Quy hoạch theo đúng kế hoạch.

e) Tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng đô thị trong phạm vi bảo vệ của di tích trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của Quy hoạch bảo tồn được phê duyệt tại Quyết định này và các quy hoạch có liên quan được lập theo quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng.

2. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tổ chức thẩm định nội dung chuyên môn các dự án thành phần liên quan đến di tích đã được xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt, di tích cấp quốc gia thuộc nội dung quy hoạch được duyệt. Giám sát, kiểm tra tiến độ việc triển khai thực hiện Quy hoạch, bảo đảm thực hiện theo đúng mục tiêu đề ra và đúng kế hoạch được phê duyệt.

3. Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xem xét cân đối nguồn vốn ngân sách Nhà nước để thực hiện các nhóm dự án thành phần liên quan đến di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia thuộc nội dung Quy hoạch đã được phê duyệt; bảo đảm tiến độ cấp vốn phù hợp với kế hoạch thực hiện được duyệt, quy định của Luật ngân sách nhà nước.

4. Trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Kiểm tra việc thực hiện quản lý và sử dụng đất theo quy hoạch, bảo đảm đúng quy định của pháp luật về đất đai; hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La cập nhật ranh giới diện tích Quy hoạch vào Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) của tỉnh.

5. Các Bộ, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm phối hợp, theo dõi, giám sát, tạo điều kiện giúp đỡ để triển khai thực hiện quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Bộ trưởng Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Sơn La;
- Cục Di sản văn hóa, Tổng cục Du lịch (Bộ VH-TT-DL);
- Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, CN, NN, KTTH, QHĐP;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b). 15

